

Số: 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ/F.I.T

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Căn cứ:

- Căn cứ Luật DN số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 19/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;
- Biên bản họp số 01/2018/BB-ĐHĐCĐ/F.I.T ngày 27/04/2018 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát.

Điều 4. Thông qua BCTC năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO với những nội dung cơ bản như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng Tài sản	4,899
2	Nợ phải trả	902
3	Vốn chủ sở hữu	3,998
4	Tổng doanh thu	1,625
5	Lợi nhuận trước thuế	164
6	Lợi nhuận sau thuế	113
7	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	106

Năm 2017, Công ty không chia cổ tức mà thực hiện tái đầu tư toàn bộ phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Điều 5. Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018.

Đại hội cổ đông phê chuẩn Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018 với nội dung như sau:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán VACO và giao cho Tổng Giám đốc công ty ký hợp đồng kiểm toán. Trong trường hợp Công ty không chọn được đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

Điều 6. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 cụ thể như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Giá trị
1	Doanh thu thuần từ HĐKD	Tỷ đồng	2,037
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	169
3	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	127
4	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất của công ty mẹ	Tỷ đồng	102
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	8.28%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	6.23%
7	Cổ tức dự kiến	%	

Trong năm 2018, F.I.T dự kiến không chia cổ tức do đang trong giai đoạn đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh.

Điều 7. Thông qua Tờ trình thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2018 với nội dung chính như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Giá trị
1	Doanh thu thuần từ HĐKD	Tỷ đồng	2,037
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	169
3	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	127
4	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất của công ty mẹ	Tỷ đồng	102
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	8.28%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	6.23%

7	Cổ tức dự kiến	%	
---	----------------	---	--

Trong năm 2018, F.I.T dự kiến không chia cổ tức do đang trong giai đoạn đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh

Điều 8. Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thù lao của HĐQT, BKS như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Thù lao phê duyệt (VND/người/năm)	Tổng thù lao phê duyệt năm 2017	Tổng thù lao đã chi trả thực tế năm 2017
A	Thù lao Hội đồng Quản trị				
1	Chủ tịch HĐQT	1	60.000.000	60.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	48.000.000	288.000.000	208.000.000
B	Thù lao Ban Kiểm soát				
1	Trưởng Ban Kiểm soát	1	36.000.000	36.000.000	36.000.000
2	Thành viên BKS	2	18.000.000	36.000.000	36.000.000
C	Tổng cộng			420.000.000	340.000.000

Ghi chú:

2. Phương án thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Thù lao phê duyệt (VND/người/tháng)	Tổng thù lao/ năm đã phê duyệt
A	Thù lao Hội đồng Quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	4.000.000	24.000.000
B	Thù lao Ban Kiểm soát			
1	Trưởng Ban Kiểm soát	1	3.000.000	3.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.500.000	3.000.000
C	Tổng cộng			35.000.000

Điều 9. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các giao dịch phát sinh doanh thu với những bên có liên quan. Chi tiết các bên có liên quan như sau:

STT	BÊN CÓ LIÊN QUAN	MỐI LIÊN QUAN VỚI F.I.T
1	Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ	Công ty con
2	Công ty CP Dược phẩm Cửu Long	Công ty con
3	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam	Công ty con
4	Công ty CP Đầu tư Bất động sản F.I.T	Công ty con
5	Công ty CP Nước khoáng Khánh Hòa – FIT Beverage	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
6	Công ty CP FIT Cosmetics	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
7	Công ty CP Đầu tư Dững Tâm	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
8	Công ty CP Chế biến thực phẩm xuất nhập khẩu Miền Tây	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
9	Công ty CP Giống cây trồng Nông Tín	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
10	Công ty CP FIT Consumer	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T

Điều 10. Tờ trình Ủy quyền HĐQT quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản Công ty.

Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc Ủy quyền cho phép HĐQT quyết định các khoản các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

Điều 11. Tờ trình Gia hạn phương án phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017

Đại hội đồng cổ đông thống nhất gia hạn phương án phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phần phát hành: 3.000.000 cổ phần
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 30.000.000.000 đồng.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- Hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - Xây dựng và ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu ESOP; quyết định tiêu chuẩn, danh sách cán bộ nhân viên được tham gia mua cổ phiếu ESOP, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng cũng như các điều kiện ràng buộc, các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến cổ phiếu;
 - Quyết định phương án xử lý số cổ phiếu ESOP còn lại trong trường hợp đối tượng được mua không mua hết;
 - Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được quyền điều chỉnh số lượng cổ phần ESOP phát hành, giá phát hành, thời gian thực hiện, điều kiện hạn chế chuyển nhượng trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật.
 - Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban chứng khoán nhà nước; thực hiện đăng ký bổ sung và lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phần ESOP được phát hành.
 - Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành;
 - Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.
 - Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu ESOP.

Điều 12. Thông qua việc bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

STT	Ứng cử viên	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Sang	181.383.807	102.62
2	Kiều Hữu Dũng	177.626.217	100.49

STT	Ứng cử viên	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
3	Phan Minh Sáng	177.622.657	100.49
4	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	177.608.657	100.48
5	Hứa Xuân Sinh	177.607.657	100.48
6	Đỗ Văn Khá	177.592.657	100.47
7	Bùi Tuấn	167.592.657	94.82

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

STT	Ứng cử viên	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Ninh Việt Tiến	177.610.157	100.48
2	Nguyễn Thị Thanh Thúy	177.609.157	100.48
3	Lưu Đức Quang	174.942.247	98.97

Điều 13. Triển khai thực hiện

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T thông qua toàn văn tại cuộc họp.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, toàn thể Cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của F.I.T qua website;
- UBCKNN;
- HSX.
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu HC;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Số: 01/2018/BB-ĐHĐCĐ/F.I.T

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2018

BIÊN BẢN

PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Vào hồi 9h00 ngày 27/04/2018, tại Hội trường Hà Nội, Tầng 5, Tòa Times Tower, HACC1 Complex, 35 Lê Văn Lương, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, chúng tôi, các thành viên tham dự Đại hội gồm:

I. Đoàn chủ tịch gồm:

Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD – Chủ tọa

Ông Phan Minh Sáng – Thành viên HĐQT

Ông Lê Xuân Vũ – Phó Tổng Giám đốc

II. Ban thư ký gồm:

Bà Vũ Thanh Huệ - Trưởng ban

Bà Phạm Bích Đào – Thành viên

III. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

Ông Trần Quang Tùng – Trưởng ban

Ông Nguyễn Mạnh Tiến – Thành viên

Bà Nguyễn Thị Duyên – Thành viên

IV. Ban kiểm phiếu gồm:

Ông Phạm Quốc Anh – Trưởng ban

Ông Phạm Duy Ba – Thành viên

Ông Nguyễn Xuân Phong – Thành viên

V. Các cổ đông, gồm 33 cổ đông đại diện cho 176.755.877 cổ phần, đạt 69.39% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

Trong đó:

	Số lượng Cổ đông	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ(%)
Trực tiếp	12	9,273,406	3.6405
Ủy quyền	21	167,482,471	65.7489
Tổng cộng	33	176,755,877	69.3894

Đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T với các nội dung chính như sau:



1. Điều kiện tiến hành phiên họp:

a. Trưởng Ban Thẩm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông, cụ thể như sau:

Tính đến 9h00, tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người đại diện được ủy quyền là 33 cổ đông, nắm giữ và đại diện cho 176.755.877 cổ phần, tương đương với tỷ lệ 69,39% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

b. Trưởng Ban Thẩm tra tư cách cổ đông tuyên bố phiên họp đủ điều kiện tiến hành.

2. Thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý thông qua.

3. Thông qua Quy chế làm việc, chương trình làm việc của Đại hội.

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý thông qua.

4. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và định hướng hoạt động năm 2018

Đoàn chủ tịch trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và Phương hướng hoạt động trong năm 2018.

5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Tổng Giám đốc Công ty.

Phó Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018.

6. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018

Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và Phương hướng hoạt động năm 2018.

7. Tờ trình thông qua BCTC kiểm toán năm 2017.

Đoàn chủ tịch trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO với những nội dung cơ bản như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng Tài sản	4,899
2	Nợ phải trả	902
3	Vốn chủ sở hữu	3,998
4	Tổng doanh thu	1,625
5	Lợi nhuận trước thuế	164
6	Lợi nhuận sau thuế	113
7	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	106

8. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018.

Đoàn chủ tịch trình bày Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018, trong đó uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán VACO và giao cho Tổng Giám đốc công ty ký hợp đồng kiểm toán. Trong trường hợp Công ty không chọn được đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

9. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

Đoàn chủ tịch trình bày Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 với nội dung chính như sau:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất cho năm 2017	VNĐ	164.408.816.091
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất cho năm 2017	VNĐ	112.582.632.281
3	Chi cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu	VNĐ	0
4	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (chiếm tỷ lệ 0.88% của Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất cho năm 2017)	VNĐ	1.000.000.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau	VNĐ	111.582.632.281

10. Tờ trình thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018

Đoàn chủ tịch trình bày Tờ trình Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018 với nội dung chính như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Giá trị
1	Doanh thu thuần từ HĐKD	Tỷ đồng	2,037
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	169
3	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	127
4	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất của công ty mẹ	Tỷ đồng	102
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	8.28%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	6.23%
7	Cổ tức dự kiến	%	

Trong năm 2018, F.I.T dự kiến không chia cổ tức do đang trong giai đoạn đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh.

11. Tờ trình thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Đoàn chủ tịch trình bày Tờ trình phê chuẩn thù lao của HĐQT, BKS với nội dung chính như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Thù lao phê duyệt (VND/người/năm)	Tổng thù lao phê duyệt năm 2017	Tổng thù lao đã chi trả thực tế năm 2017
A	Thù lao Hội đồng Quản trị				
1	Chủ tịch HĐQT	1	60.000.000	60.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	48.000.000	288.000.000	208.000.000
B	Thù lao Ban Kiểm soát				
1	Trưởng Ban Kiểm soát	1	36.000.000	36.000.000	36.000.000
2	Thành viên BKS	2	18.000.000	36.000.000	36.000.000
C	Tổng cộng			420.000.000	340.000.000

Ghi chú:

2. Phương án thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Thù lao phê duyệt (VND/người/tháng)	Tổng thù lao/ năm đã phê duyệt
A	Thù lao Hội đồng Quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	4.000.000	24.000.000
B	Thù lao Ban Kiểm soát			
1	Trưởng Ban Kiểm soát	1	3.000.000	3.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.500.000	3.000.000
C	Tổng cộng			35.000.000

12. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định các giao dịch phát sinh doanh thu với những bên có liên quan.

Đoàn chủ tịch trình bày tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định các giao dịch phát sinh doanh thu với những bên có liên quan, cụ thể như sau:

STT	BÊN CÓ LIÊN QUAN	MỐI LIÊN QUAN VỚI F.I.T
1	Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ	Công ty con
2	Công ty CP Dược phẩm Cửu Long	Công ty con
3	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam	Công ty con
4	Công ty CP Đầu tư Bất động sản F.I.T	Công ty con
5	Công ty CP Nước khoáng Khánh Hòa – FIT Beverage	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
6	Công ty CP FIT Cosmetics	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
7	Công ty CP Đầu tư Dững Tâm	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
8	Công ty CP Chế biến thực phẩm xuất nhập khẩu Miền Tây	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
9	Công ty CP Giống cây trồng Nông Tín	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T
10	Công ty CP FIT Consumer	Tổ chức có liên quan đến thành viên HĐQT của F.I.T

13. Tờ trình Ủy quyền HĐQT quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản Công ty.

Đoàn chủ tịch trình bày Tờ trình Ủy quyền HĐQT quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản Công ty với nội dung chính như sau:

Ủy quyền cho phép HĐQT quyết định các khoản các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán. Việc ủy quyền có thời hạn 1 năm kể từ ngày phê duyệt hoặc khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

14. Tờ trình gia hạn phương án phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

Đoàn chủ tịch trình bày tờ trình gia hạn phương án phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phần phát hành: 3.000.000 cổ phần
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 30.000.000.000 đồng.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- Hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - Xây dựng và ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu ESOP; quyết định tiêu chuẩn, danh sách cán bộ nhân viên được tham gia mua cổ phiếu ESOP, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng cũng như các điều kiện ràng buộc, các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến cổ phiếu;
 - Quyết định phương án xử lý số cổ phiếu ESOP còn lại trong trường hợp đối tượng được mua không mua hết;
 - Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được quyền điều chỉnh số lượng cổ phần ESOP phát hành, giá phát hành, thời gian thực hiện, điều kiện hạn chế chuyển nhượng trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật.
 - Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban chứng khoán nhà nước; thực hiện đăng ký bổ sung và lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phần ESOP được phát hành.
 - Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành;
 - Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.
 - Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu ESOP.

15. Tờ trình Bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023

Thông qua việc bầu 07 thành viên Hội đồng Quản trị

HĐQT đã nhận được danh sách ứng cử, đề cử của các ứng cử viên sau:

1	Ông Nguyễn Văn Sang
2	Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt
3	Ông Phan Minh Sáng
4	Ông Hứa Xuân Sinh
5	Ông Kiều Hữu Dũng
6	Ông Bùi Tuấn
7	Ông Đỗ Văn Khá

Thông qua việc bầu 03 thành viên Ban Kiểm soát:

HĐQT đã nhận được danh sách ứng cử, đề cử của các ứng cử viên sau:

1	Ông Ninh Việt Tiến
2	Ông Lưu Đức Quang
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy

1. Trả lời ý kiến của các cổ đông:

Câu hỏi 1:

Hiệu quả của các khoản đầu tư dài hạn như thế nào?

Những khoản FIT đầu tư chia làm 2 mảng: Đầu tư dài hạn vào công ty con và cty liên kết. và đầu tư ngắn hạn (Đầu tư vào cổ phiếu, trái phiếu và hợp tác đầu tư)

Năm 2017, các khoản đầu tư ngắn hạn có tỷ suất lợi nhuận tốt trên thị trường, các hợp đồng hợp tác đầu tư với các cá nhân, đã tất toán các hợp đồng trên 200 tỷ với mức lợi nhuận tốt khoảng 10,5%.

Câu hỏi 2:

Khoản tiền đầu tư vào FIT Consumer bị giảm, đề nghị cho biết nguyên nhân?

Trong năm qua các công ty nhóm FC bị lỗ nên đây việc ghi nhận những khoản lỗ đã phát sinh do trích lập dự phòng chứ không phải khoản tiền đầu tư vào FC bị giảm.

Câu hỏi 3:

Đầu tư vào đất trồng cây lâu năm và đất trồng lúa là 65 tỷ, xin cho biết đơn giá?

TSC là công ty mẹ, chiếm 95% vốn của WFC, chiến lược của WFC là trở thành công ty hàng đầu xuất khẩu hoa quả của VN. Thời gian qua có 1 công ty của Đức đã tiến hành đánh giá các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản của VN, WFC được đánh giá là 1 trong 5 doanh nghiệp hàng đầu. Trong năm 2016, WF C đã trồng thử nghiệm giống dứa MD2 và đã thành công. Trong năm nay WFC sẽ trồng 20 ha, dự tính đến năm WFC sẽ trồng hơn 700 ha nên việc hỗ trợ cho công ty về đất nông nghiệp và mở rộng nhà máy rất cần thiết cho sự phát triển của công ty.

Câu hỏi 4: Trong danh mục đầu tư của FIT, có nhiều khoản đầu tư tài chính, đầu tư bất động sản, đầu tư được, tại sao kế hoạch của năm 2018 lại thấp hơn rất nhiều 2017? Kế hoạch 2019, 2020 có gì sáng sủa hơn không?

Năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh thấp hơn so với năm 2017 nhưng cũng là một chỉ tiêu thách thức. Với các ngành nghề mà FIT đang sở hữu như DCL (72%), DCL đang có những dự án rất khả thi, như nhà máy Capsule 3, nếu thị trường còn lớn, chúng tôi tiếp tục xây dựng nhà máy Capsule 4. Với dự án nhà máy thuốc ung thư, hiện nay công ty đã xúc tiến tìm kiếm các đối tác có tiềm năng. Trong năm 2017, công ty Benovas ung thư đã có 2 visa thuốc, đến cuối năm nay có thể nhập khẩu thuốc ung thư để phân phối cho thị trường VN. Với việc xây dựng nhà máy thuốc ung thư, chúng tôi đã làm việc với hơn 10 đối tác nước ngoài. Để xây dựng được 1 nhà máy chuyển EU, chúng ta sẽ đi 1 dòng thuốc ung thư chuyên biệt, chúng ta cũng cần hết sức cẩn trọng trong việc tìm đối tác xây dựng nhà máy.

VI. Biểu quyết các vấn đề thông qua tại Đại hội.

1. Số liệu thống kê liên quan đến số cổ đông tham dự Đại hội trước khi tiến hành biểu quyết:

Tổng số cổ đông tham dự: 33 người sở hữu và đại diện 176.755.877 cổ phần, đạt 69.39% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 28 phiếu, đại diện cho 176.755.877 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 27 phiếu, đại diện cho 176.749.395 cổ phần, chiếm 99.99% cổ phần có quyền biểu quyết phát ra.

2. Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày và thảo luận

STT	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến		Tổng phiếu hợp lệ	Tổng phiếu không hợp lệ
		Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ		
			%		%		%		
1	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên 2018	176.745.191	99.99	0	0.00	0	0.00	176.745.191	4.204
2	Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh 2017 và kế hoạch kinh doanh 2018	176.745.191	99.99	0	0.00	0	0.00	176.745.191	4.204
3	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2017 và phương	176.745.191	99.99	0	0.00	0	0.00	176.745.191	4.204

	hướng hoạt động năm 2018								
4	Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã kiểm toán	176.745.191	99.99	0	0.00	0	0.00	176.745.191	4.204
5	Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán 2018	176.744.111	99.99	0	0.00	1.080	0.00	176.745.191	4.204
6	Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017	176.744.111	99.99	0	0.00	1.080	0.00	176.745.191	4.204
7	Thông qua Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2018	176.745.191	99.99	0	0.00	0	0.00	176.745.191	4.204
8	Thông qua Tờ trình phương án thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát	176.745.191	99.99	0	0.00	0	0.00	176.745.191	4.204
9	Thông qua Tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các giao dịch phát sinh doanh thu với những bên có liên quan	45.797.992	99.96	6	0.00	7.460	0.02	45.805.458	4.204
10	Thông qua Tờ trình Ủy	174.636.637	99.99	1.094	0.00	7.460	0.00	174.645.191	4.204

	quyền HĐQT quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản Công ty								
11	Thông qua Tờ trình Gia hạn phương án Phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên	176.737.725	99.99	6	0.00	7.460	0.00	176.745.191	4.204

3. Kết quả bầu Thành viên HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2018 – 2023

Tổng số cổ đông tham dự: 33 người sở hữu và đại diện 176.755.877 cổ phần, đạt 69.39% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 28 phiếu, đại diện cho 176.755.877 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 27 phiếu, đại diện cho 176.749.395 cổ phần, chiếm 99.99% cổ phần có quyền biểu quyết phát ra. Trong đó:
 - + Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 176.749.395 cổ phần, chiếm 100.00% cổ phần có quyền biểu quyết.
 - + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

3.1. Kết quả bầu cử thành viên HĐQT

STT	Ứng cử viên	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Sang	181.383.807	102.62
2	Kiều Hữu Dũng	177.626.217	100.49
3	Phan Minh Sáng	177.622.657	100.49
4	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	177.608.657	100.48
5	Hứa Xuân Sinh	177.607.657	100.48
6	Đỗ Văn Khả	177.592.657	100.47

STT	Ứng cử viên	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
7	Bùi Tuấn	167.592.657	94.82

Danh sách trúng cử:

1. Ông Nguyễn Văn Sang
 2. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt
 3. Ông Kiều Hữu Dũng
 4. Ông Phan Minh Sáng
 5. Ông Hứa Xuân Sinh
 6. Ông Đỗ Văn Khá
 7. Ông Bùi Tuấn
- 3.2. Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát
- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 28 phiếu, đại diện cho 176.755.877 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội.
 - Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 26 phiếu, đại diện cho 176.748.291 cổ phần, chiếm 99.99% cổ phần có quyền biểu quyết phát ra. Trong đó:
 - + Số phiếu hợp lệ: 26 phiếu, đại diện cho 176.748.291 cổ phần, chiếm 100.00% cổ phần có quyền biểu quyết.
 - + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Kết quả bầu cử:

STT	Ứng cử viên	Số quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Ninh Việt Tiến	177.610.157	100.48
2	Nguyễn Thị Thanh Thúy	177.609.157	100.48
3	Lưu Đức Quang	174.942.247	98.97

Danh sách trúng cử:

1. Ông Ninh Việt Tiến
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy
3. Ông Lưu Đức Quang

VII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

1. Thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T được Đại hội thông qua.

2. Bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Đoàn Chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 kết thúc vào lúc 12h10 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Vũ Thanh Huệ

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Nguyễn Thị Minh Nguyệt

